

Bản án số: 40/2023/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thu

Ông Thái Cao Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/HSST-QĐ ngày 22 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ **Hoàng Thanh G**; Sinh năm 1981 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKTT: Thôn S, xã T, huyện C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Học vấn: 05/12; Cha: Hoàng X (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh 1988 (đã ly hôn); Con: 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Bùi Văn H**; Sinh năm 1990 tại Bình Thuận; Nơi ĐKTT: Khu phố 2, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện nay: Thôn X, xã T, huyện C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Học vấn: 07/12; Cha: Bùi Văn N, sinh năm 1965; Mẹ: Trần Thị B, sinh năm 1969; Vợ: Nguyễn Thị V, sinh 1997; Con: 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: Ngày 28/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành án xong ngày 28/01/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Nguyễn C N**; Sinh năm 1985 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã T, huyện C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên

Chúa giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn T (đã chết); Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh 1985 (đã ly hôn); Con: 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn C N: Luật sư Trần Thị H- Công ty Luật TNHH MTV S, Chi nhánh Khánh Hòa- Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

Bà Trần Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 7, xã N, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2022, trong lúc ngồi ăn uống tại quán cơm gà 29 thuộc thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân, huyện C, Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H bàn nhau đến Nhà nghỉ A thuộc thôn C, xã T sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, cả nhóm nhậu xong, H điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 86B1 - 646.18 của H chở G cầm theo 01 loa nghe nhạc; N điều khiển xe mô tô hiệu Airblade, biển số 79Z1 - 424.58 của N đi một mình cùng đến nhà nghỉ A. Đến nơi, G vào thuê phòng số 13 cho cả nhóm nằm nghỉ. Tại đây, N góp 150.000 đồng, H góp 100.000 đồng, G bỏ ra 200.000 đồng, tổng cộng được 450.000 đồng để G mua ma túy. Theo lời khai của G: G gọi điện thoại cho đối tượng tên Ng ở thôn P, xã T hỏi mua 01 chাম ma túy dạng khay với giá 850.000 đồng và xin nợ lại 400.000 đồng thì Ng đồng ý. Trong lúc chờ lấy ma túy, G vào quầy lễ tân của Nhà nghỉ mượn 01 đĩa sứ đưa vào phòng. Một lúc sau, một thanh niên tên T ở thôn P, xã T điều khiển xe mô tô đến gọi điện thoại cho G đi ra phía trước Nhà nghỉ để nhận bịch ma túy và G đưa số tiền 450.000 đồng. G cầm bịch ma túy vào phòng đưa cho H. H lấy quạt gas hơi nóng đĩa sứ, đổ ma túy ra đĩa nấu, rồi đưa lại cho N dùng thẻ nhựa cứng nghiền mịn, xào kê thành từng đường thẳng. H bật nhạc, đồng thời lấy tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng quấn lại thành ống hút được cố định bởi 03 vỏ đầu lọc thuốc lá. Sau khi chuẩn bị xong, cả nhóm chuyền tay nhau đĩa sứ, dùng ống hút hít từng đường kê của ma túy khay trên đĩa vào mũi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì Công an xã Suối Tân ập vào kiểm tra, phát hiện trong phòng có 01 đĩa sứ chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và một số dụng cụ sử dụng ma túy nên tiến hành lập biên bản sự việc và mời tất cả về trụ sở làm việc.

Test nhanh ma túy đối với Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H đều cho kết quả dương tính với ma túy Ketamine.

Tại Cơ quan Công an, Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Ngày 30/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa có Kết luận giám định số 16/2023/KL-KTHS xác định: Chất bột màu trắng trên đĩa sứ của

mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2197g, là Ketamine (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSCL ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố các bị cáo Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người thanh niên tên Ng và T: Qua xác minh thì Ng có tên đầy đủ là Đặng Việt Ng, sinh năm 1991 và T có họ và tên là Đặng Vũ T, sinh năm 1989, cả hai có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã T, huyện C. Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã nhiều lần gửi giấy triệu tập nhưng Ng và T không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 79Z1 - 424.58 do Nguyễn C N điều khiển và xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số 86B1 - 646.18 do Bùi Văn H điều khiển, được dùng làm phương tiện di chuyển đến nhà nghỉ Ánh Dương sử dụng ma túy là tài sản của N và H. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, N và H đã bán lại xe mô tô cho những người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ N quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Quang G, Bùi Văn H, Nguyễn C N; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn C N; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn H; xử phạt: bị cáo Hoàng Quang G từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, bị cáo Bùi Văn H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, bị cáo Nguyễn C N từ 07 năm tù đến 08 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ, tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C; các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn C N phát biểu tranh luận: Đồng ý về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo N và các đồng phạm. Tuy nhiên bị cáo N không phải là người thực hành tích cực, bị cáo N là người có vai trò thấp nhất trong ba bị cáo, bị cáo N không biết đến nhà nghỉ để sử dụng ma túy, chỉ khi G đem ma túy vào mới biết, bị cáo chỉ vì tò mò mà sử dụng ma túy. Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình đặc biệt: đã ly hôn, sống cùng mẹ già đơn thân và phải nuôi 02 con nhỏ, là lao động chính, có Bác ruột (anh ruột của cha) là Liệt sỹ Nguyễn X hy

sinh trong cuộc Kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng đối với bị cáo N, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo N.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhân chứng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 21/12/2022, Hoàng Thanh G, Nguyễn C N và Bùi Văn H rủ nhau đến thuê phòng số 13 nhà nghỉ Ánh Dương thuộc thôn Đồng Cau, xã Suối Tân, huyện C để sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine. Trong đó:

Hoàng Thanh G là người chuẩn bị địa điểm (thuê phòng); góp tiền 200.000 đồng và trực tiếp mua ma túy; chuẩn bị dụng cụ (loa nghe nhạc, đĩa sù) dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguyễn C N góp tiền 150.000 đồng mua ma túy; xào, chẻ ma túy để cả nhóm cùng nhau sử dụng.

Bùi Văn H góp tiền 100.000 đồng mua ma túy; chuẩn bị dụng cụ (ống hút); hơ nóng ma túy cho cả nhóm cùng nhau sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N Cáo trạng số: 41/CT-VKSCL ngày 05/9/2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây nguy hại và gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công bàn bạc giữa các bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều không bị hạn chế về nhận thức. Bị cáo G có vai trò cao nhất; bị cáo Bùi Văn H là người đã có tiền án mà còn tiếp tục phạm tội; bị cáo Nguyễn C N là cháu của Liệt sỹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Chính vì vậy cần xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với vai trò và nhân thân từng bị cáo, nhằm răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn C N, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo. Riêng đối với bị cáo Bùi Văn H có tiền án nên bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về vật chứng vụ án: Tại Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã giao Chi cục thi hành án dân sự huyện C các vật chứng:

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 23cm;
- 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, màu trắng, chữ màu đen ghi GUCCI, kích thước (5x8)cm;
- 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn tròn theo chiều dọc, bên ngoài cố định 03 điểm bằng vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng;
- 01 bật lửa ga màu vàng, kích thước (02x7,5)cm;
- 01 loa nhạc hiệu LGXBOOMRL2 màu đen, kích thước (26x35x40)cm;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám - xanh, gắn thẻ sim số 0931600356 của Hoàng Thanh G.

Xét thấy: các bị cáo dùng các công cụ, phương tiện để sử dụng trái phép ma túy gồm: 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 bật lửa ga không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 loa nhạc hiệu LGXBOOMRL2 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám - xanh, gắn thẻ sim số 0931600356 của Hoàng Thanh G cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn C N; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn H;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh G 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn C N 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính 23cm; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, màu trắng, chữ màu đen ghi GUCCI, kích thước (5x8)cm; 01 bật lửa ga màu vàng, kích thước (02x7,5)cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước các vật chứng gồm: 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn tròn theo chiều dọc, bên ngoài cố định 03 điểm bằng vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng; 01 loa nhạc hiệu LGXBOOMRL2 màu đen, kích thước (26x35x40)cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám - xanh, gắn thẻ sim số 0931600356 của Hoàng Thanh G.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Hoàng Thanh G, Bùi Văn H, Nguyễn C N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND HUYỆN C;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;

- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS HUYỆN C;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hằng